

# THỰC HÀNH TRIGGER

-----

## I. TÓM TẮT BÀI THỰC HÀNH

### Yêu cầu lý thuyết

Sinh viên đã được trang bị kiến thức:

- Ràng buộc toàn vẹn..

### Nội dung

- Xây dựng được các câu RBTV bằng Trigger

## II. HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH TRIGGER:

### 1. Giới thiệu Trigger:

- Trigger là một kỹ thuật lập trình đặc biệt trong SQL, dùng để thực hiện các loại ràng buộc toàn vẹn có tính phức tạp, nó sẽ có hiệu lực khi chúng ta thay đổi dữ liệu trên **một bảng dữ liệu** cụ thể, nh hoặc các lệnh xử lý làm thay đổi dữ liệu của các lệnh: **insert, update, delete**. Trong trigger có thể chứa các lệnh truy vấn từ các bảng khác hoặc bao gồm những lệnh truy vấn phức tạp.

- Trigger **chạy một cách tự động**: chúng được kích hoạt ngay tức thì khi có sự thay đổi dữ liệu trên bảng dữ liệu.

### 2. Cú pháp:

#### 2.1. Lệnh tạo trigger:

```
Create Trigger trigger_name on table_name
For [insert,update,delete]
As
Begin
    Khai báo các xử lý
End
```

**Lưu ý:** trigger sau khi đã tạo, để chỉnh sửa nội dung các khai báo xử lý thì ta thay từ khóa **Create** bằng từ khóa **Alter** => sau đó cho thực thi lại trigger (bôi đen nhấn F5) thì nội dung đó mới có hiệu lực

#### 2.2. Lệnh xóa trigger:

```
Drop Trigger trigger_name
```

**Lưu ý:** trường hợp chỉ muốn ngưng kiểm tra trigger thì ta sử dụng lệnh sau:

```
Alter table table_name Disable/Enable Trigger trigger_name
Hoặc Alter table table_name Disable/Enable Trigger ALL
```

### 3. Một số thao tác liên quan đến trigger:

#### 3.1. Thao tác dữ liệu:

Khi người dùng thực hiện thao tác **insert** dữ liệu vào trong các quan hệ thì hệ thống sẽ tự động tạo ra bảng tạm với tên **INSERTED** có cấu trúc tương tự như bảng dữ liệu mà ta muốn insert dữ liệu vào.

Khi người dùng thực hiện thao tác delete dữ liệu các quan hệ thì hệ thống sẽ tự động tạo ra bảng tạm với tên **DELETED** có cấu trúc tương tự như bảng dữ liệu mà ta muốn delete dữ liệu..

Khi người dùng thực hiện thao tác update dữ liệu các quan hệ thì hệ thống sẽ thực hiện 2 thao tác sau:

- ✓ Tạo ra bảng **DELETED** để chứa dữ liệu cũ
- ✓ Tạo ra bảng **INSERTED** để chứa dữ liệu mới

### 3.2. Thao tác lập trình:

- Sinh viên tham khảo Book Online về:

- + Khai báo biến: **DECLARE**
- + Xuất thông tin: **PRINT, RAISERROR**
- + Cấu trúc điều kiện: **IF**
- + Cấu trúc lặp: **FOR**
- + Con trỏ: **CURSOR**
- + Hủy cập nhật dữ liệu vào hệ thống bộ nhớ: **ROLLBACK TRAN**

## III. BÀI TẬP YÊU CẦU:

**Bài 1.** Sinh viên làm quen với việc cài đặt trigger cho các RBTV cơ bản sau:

- a) Khi thêm một khách hàng thì hiển thị thông báo “Khách hàng đã thêm thành công”
- b) Khi thêm 1 hoá đơn thì hiển thị thông báo “Hoá đơn của khách hàng <Họ tên khách hàng> đã được thêm thành công”
- c) Khi xoá một CTHD thì hiển thị thông báo “CTHD của <SoHD> đã bị xoá”
- d) Khi chỉnh sửa tên sản phẩm của một sản phẩm thì cho biết sản phẩm đó của nước nào sản xuất

**Hướng dẫn câu a:**

```
CREATE TRIGGER trg_Bai1a ON KHACHHANG
FOR INSERT
AS
BEGIN
    Print 'Khách hàng đã thêm thành công'
END
```

**Kiểm tra lại trigger có hoạt động?**

```
INSERT INTO KHACHHANG(MAKH) VALUES('KH50')
```

**Hướng dẫn câu b:**

```
CREATE TRIGGER trg_Kiemtra_NhapHD ON HOADON
FOR INSERT
AS
BEGIN
    -- Dùng từ khoá để khai báo biến
    DECLARE @MAKH CHAR(4)
    DECLARE @HOTEN VARCHAR(40)

    SELECT @MAKH=MAKH FROM INSERTED
    SELECT @HOTEN=HOTEN FROM KHACHHANG
    WHERE MAKH=@MAKH
    PRINT 'Hoa don cua khách hàng '+@HOTEN+' đã được thêm thành công'
END
```

**Bài 2.** Sinh viên hoàn thành Phần I bài tập Quanlibanhang (từ câu 11 đến câu 15)

**Hướng dẫn câu 11:** Ngày mua hàng (NGHD) của một khách hàng thành viên sẽ lớn hơn hoặc bằng ngày khách hàng đó đăng ký thành viên (NGDK).

Các bước để giải một câu RBTV phức tạp:

- Xác định bối cảnh: KHACHHANG, HOADON
- Xác định bảng tầm ảnh hưởng:
  - + Dấu “+” cho biết khi ta thao tác dữ liệu sẽ bị vi phạm
  - + Dấu “-” cho biết khi ta thao tác dữ liệu không bị vi phạm

	Thêm	Xóa	Sửa
KHACHHANG	-	-	+(NGDK)
HOADON	+	-	+(NGHD)

- Thực hiện cài đặt trigger tại những ô có dấu “+”

-- Khi thêm 1 HD sẽ vi phạm RBTV

-- Cách 1:

**CREATE TRIGGER** trg01\_ins\_HOADON **ON** HOADON

**FOR INSERT**

**AS**

**BEGIN**

-- Khai báo biến để chứa dữ liệu từ bảng INSERTED (bảng này có cấu trúc tương tự bảng HOADON) khi ta thêm dữ liệu vào bảng HOADON

**DECLARE** @MAKH varchar(4);

**DECLARE** @NGHD smalldatetime;

**SELECT** @MAKH=MAKH, @NGHD=NGHD **FROM** INSERTED

-- Khai báo biến để chứa dữ liệu từ bảng KHACHHANG

**DECLARE** @NGDK smalldatetime;

**SELECT** @NGDK=NGDK **FROM** KHACHHANG

**WHERE** MAKH=@MAKH

**IF** (@NGDK>@NGHD)

**BEGIN**

PRINT 'ERROR: ngày đăng ký phải < ngày hóa đơn '

**ROLLBACK TRAN**

**END**

**ELSE**

**BEGIN**

PRINT 'HOA DON DA THEM THANH CONG'

**END**

**END**

-----  
-- Cách 2:

**CREATE TRIGGER** trg01\_ins\_HOADON **ON** HOADON

**FOR INSERT**

**AS**

**BEGIN**

**IF** (SELECT COUNT(\*) FROM KHACHHANG K, INSERTED I

WHERE K.MAKH=I.MAKH

AND K.NGDK>I.NGHD)>0

**BEGIN**

PRINT 'ERROR: ngày đăng ký phải < ngày hóa đơn '

**ROLLBACK TRAN**

**END**

**ELSE**

**BEGIN**

PRINT 'HOA DON DA THEM THANH CONG'

**END**

END

**Cài đặt tương tự cho các dấu cộng còn lại.**

**IV. BÀI TẬP MỞ RỘNG:**

**Bài 3.** Sinh viên hoàn thành bài tập Quanligiaovu

cuu duong than cong . com

cuu duong than cong . com